

CHÍNH PHỦ
Số: 55/2001/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2001

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

1. Nghị định này điều chỉnh việc quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet tại Việt Nam. Mọi tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực Internet tại Việt Nam đều phải tuân theo Nghị định này.

2. Trong trường hợp các điều ước quốc tế liên quan đến Internet mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác với Nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế.

Điều 2.

1. Internet là một hệ thống thông tin được kết nối với nhau bởi giao thức truyền thông Internet (IP) và sử dụng một hệ thống địa chỉ thống nhất trên phạm vi toàn cầu để cung cấp các dịch vụ và ứng dụng khác nhau cho người sử dụng.

2. Ở Việt Nam, Internet là một bộ phận quan trọng thuộc cơ sở hạ tầng thông tin quốc gia, được bảo vệ theo pháp luật Việt Nam, không ai được xâm phạm. Bảo đảm an toàn, an ninh cho các hệ thống thiết bị và thông tin trên Internet là trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, mọi tổ chức và cá nhân.

Điều 3. Việc phát triển Internet ở Việt Nam được thực hiện theo các nguyên tắc:

1. Năng lực quản lý phải theo kịp với yêu cầu phát triển, đồng thời phải có biện pháp đồng bộ để ngăn chặn những hành vi lợi dụng Internet gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục.

2. Phát triển Internet với đầy đủ các dịch vụ có chất lượng cao và giá cước hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Điều 4. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư và có cơ chế hỗ trợ tài chính đối với việc cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet cho các cơ quan, tổ chức nghiên cứu khoa học, giáo dục, đào tạo, y tế, phát triển công nghiệp phần mềm và các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Điều 5. Có chính sách khuyến khích tăng cường đưa thông tin tiếng Việt, đặc biệt là thông tin về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước lên Internet. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thông qua Internet giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ của mình.

Điều 6.

1. Thông tin đưa vào lưu trữ, truyền đi và nhận đến trên Internet phải tuân thủ các quy định tương ứng của Luật Báo chí, Luật Xuất bản, Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet phải chịu trách nhiệm về những nội dung thông tin do mình đưa vào lưu trữ, truyền đi trên Internet.

Điều 7.

1. Các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có trách nhiệm tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn người sử dụng dịch vụ Internet trong việc khai thác, sử dụng các thông tin trên Internet theo đúng pháp luật, đồng thời ngăn chặn các hành vi bị cấm tại Điều 11 của Nghị định này.

2. Các tổ chức, cá nhân sử dụng Internet có trách nhiệm tuân thủ pháp luật về Internet để khai thác, sử dụng Internet một cách có hiệu quả và lành mạnh.

Điều 8. Bí mật đối với các thông tin riêng trên Internet của tổ chức, cá nhân được bảo đảm theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Việc kiểm soát thông tin trên Internet phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Không ai được ngăn cản quyền sử dụng hợp pháp các dịch vụ Internet. Đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có quyền từ chối cung cấp dịch vụ, nếu tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ vi phạm pháp luật về Internet.

Điều 10. Việc mã hoá và giải mã thông tin trên Internet phải tuân thủ các quy định của pháp luật về cơ yếu.

Điều 11. Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Gây rối, phá hoại hệ thống thiết bị và cản trở việc cung cấp, sử dụng các dịch vụ Internet.
2. Đánh cắp và sử dụng trái phép mật khẩu, khoá mật mã và thông tin riêng trên Internet của các tổ chức, cá nhân.
3. Lợi dụng Internet để chống lại nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây rối loạn an ninh, trật tự; vi phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục và các vi phạm pháp luật khác.

Chương II

THIẾT LẬP HỆ THỐNG THIẾT BỊ, CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ INTERNET

Điều 12. Dịch vụ Internet bao gồm dịch vụ truy nhập Internet, dịch vụ kết nối Internet và dịch vụ ứng dụng Internet.

1. Dịch vụ truy nhập Internet là dịch vụ cung cấp cho người sử dụng khả năng truy nhập đến Internet.
2. Dịch vụ kết nối Internet là dịch vụ cung cấp cho các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet khả năng kết nối với nhau và với Internet quốc tế.
3. Dịch vụ ứng dụng Internet là dịch vụ sử dụng Internet để cung cấp cho người sử dụng các ứng dụng hoặc dịch vụ bao gồm: bưu chính, viễn thông, thông tin, văn hoá, thương mại, ngân hàng, tài chính, y tế, giáo dục, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật và các dịch vụ khác trên Internet.

Dịch vụ thông tin Internet là một loại hình dịch vụ ứng dụng Internet bao gồm dịch vụ phát hành báo chí (báo nói, báo hình, báo điện tử), phát hành xuất bản phẩm trên Internet và dịch

vụ cung cấp các loại hình tin tức điện tử khác trên Internet.

Điều 13. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet bao gồm:

1. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet (ISP) là doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, được Tổng cục Bưu điện cấp giấy phép cung cấp dịch vụ truy nhập Internet. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet phải tuân theo các quy định của Nghị định này và các quy định về quản lý dịch vụ truy nhập Internet do Tổng cục Bưu điện ban hành.
2. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kết nối Internet (IXP) là doanh nghiệp nhà nước, hoặc công ty cổ phần mà Nhà nước chiếm cổ phần chi phối hoặc cổ phần đặc biệt, được Tổng cục Bưu điện cấp giấy phép cung cấp dịch vụ kết nối Internet. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kết nối Internet phải tuân theo các quy định của Nghị định này và các quy định về quản lý dịch vụ kết nối Internet do Tổng cục Bưu điện ban hành.
3. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng Internet (OSP) là doanh nghiệp sử dụng Internet để cung cấp các dịch vụ ứng dụng Internet cho người sử dụng. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ ứng dụng Internet ngoài việc chấp hành các quy định của Nghị định này, phải tuân theo các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước chuyên ngành.

Điều 14. Đơn vị cung cấp dịch vụ thông tin Internet (ICP) là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được Bộ Văn hóa - Thông tin cấp giấy phép cung cấp dịch vụ thông tin Internet. Các đơn vị cung cấp dịch vụ thông tin Internet phải tuân theo các quy định của Nghị định này và các quy định về phát hành báo chí, phát hành xuất bản phẩm trên Internet, các quy định về việc thiết lập và cung cấp các loại hình tin tức điện tử trên Internet do Bộ Văn hoá - Thông tin ban hành.

Điều 15. Đơn vị cung cấp dịch vụ truy nhập Internet dùng riêng (ISP dùng riêng) là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được Tổng cục Bưu điện cấp giấy phép cung cấp dịch vụ truy nhập Internet dùng riêng với các điều kiện sau:

1. Không nhằm mục đích kinh doanh dịch vụ truy nhập Internet.
2. Đối tượng sử dụng dịch vụ Internet là thành viên của hai hay nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có cùng chung tính chất hoạt động hay mục đích công việc và được liên kết với nhau thông qua điều lệ hoạt động, hoặc văn bản quy định cơ cấu tổ chức chung, hoặc hình thức liên kết, hoạt động chung giữa các thành viên.

3. Tuân thủ các quy định của Nghị định này và các quy định về quản lý dịch vụ truy nhập và kết nối Internet do Tổng cục Bưu điện ban hành.

Điều 16. Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài muốn cung cấp dịch vụ Internet ở Việt Nam, ngoài việc chấp hành các quy định tại Nghị định này, phải tuân theo các quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia và các quy định của pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 17. Căn cứ vào chiến lược, quy hoạch phát triển Internet tại Việt Nam, Tổng cục Bưu điện quy định thủ tục, điều kiện cấp phép cung cấp dịch vụ truy nhập và dịch vụ kết nối Internet; Bộ Văn hoá - Thông tin quy định thủ tục, điều kiện cấp phép cung cấp dịch vụ thông tin Internet; các Bộ, ngành theo lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành quy định điều kiện cung cấp các dịch vụ ứng dụng Internet khác.

Điều 18. Sau khi được phép cung cấp dịch vụ Internet theo quy định của pháp luật, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet:

1. Được thiết lập hệ thống thiết bị tại cơ sở và các điểm phục vụ công cộng của mình để cung cấp đầy đủ tất cả các dịch vụ Internet cho người sử dụng dịch vụ ở Việt Nam và ở nước ngoài theo đúng giấy phép hoặc các điều kiện kinh doanh, điều kiện hoạt động, trừ các dịch vụ thuộc danh mục dịch vụ Internet bị cấm hoặc chưa được phép cung cấp theo quy định của pháp luật. Việc cung cấp các dịch vụ Internet cho người sử dụng dịch vụ ở nước ngoài phải tuân thủ pháp luật Việt Nam và pháp luật của nước nơi dịch vụ được cung cấp.

2. Được cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khác thuê hệ thống thiết bị để cung cấp các dịch vụ ứng dụng, dịch vụ thông tin Internet và cho người sử dụng dịch vụ thuê hệ thống thiết bị để đặt các loại hình tin tức điện tử trên Internet theo quy định về quản lý dịch vụ và quản lý thông tin trên Internet.

3. Có trách nhiệm áp dụng và tạo điều kiện cho các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ để bảo đảm an toàn, an ninh cho hệ thống thiết bị và thông tin trên Internet.

Điều 19.

1. Cơ quan báo chí và nhà xuất bản có giấy phép hoạt động theo quy định, được thiết lập hệ thống thiết bị tại cơ sở của mình để trực tiếp tổ chức phát hành hoặc ủy thác cho đơn vị cung